

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61/2018/HS-ST**
Ngày: 01/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Ky, Bí thư đảng ủy xã Phú Lạc

2. Ông Nguyễn Phùng Trường Nguyên, Chủ tịch UBND thị trấn Liên
Hương

- Thư ký phiên tòa: ông Thanh Lê Anh Tuấn, Thư ký tòa án huyện Tuy
Phong

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên
tòa:** Ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy
Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/HSST, ngày
25/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS ngày 17
tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Công A**, sinh: 1979, tại tỉnh Quảng Ninh; Hộ khẩu
thường trú: tổ 3, khu 5, phường Z1, thành phố Z2, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở hiện
nay: thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ
văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt
Nam; con ông: Trương Công B và bà Nguyễn Thị C; Vợ: Nguyễn Thị D, con: có
02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự:
không

Bị cáo không bị bắt tạm giam, hiện đang tại ngoại tại thôn K2, xã K, huyện
W, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1987

Nơi ĐKNKTT: tổ 3, khu 5, phường Z1, thành phố Z2, tỉnh Quảng Ninh
Chỗ ở hiện nay: Thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

2. Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1982

Nơi ĐKNKTT: xã Z3, huyện Z4, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

3. Ông Nguyễn Văn F, sinh năm 1992

Nơi ĐKNKTT: xã Z5, huyện Z6, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

4. Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1979

Nơi ĐKNKTT: xã Z7, huyện Z8, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn K2, xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Công A sinh năm 1979 và Nguyễn Thị D sinh năm 1987 (vợ của A) cùng trú tại thôn K2, xã K, huyện W mở quán nước tại công nhà máy Nhiệt điện K 4 thuộc thôn K2, xã K, huyện W để buôn bán nước và ăn uống. Tại đây, A đã tiến hành đánh bạc với nhiều người bằng hình thức số đề. A lấy kết quả xổ số của công ty xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày để xác định việc ăn thua với những người đánh bạc. A ghi đề với các hình thức lô, đề, càn và xiên cụ thể như sau: dạng Đề số tiền đánh được cho thêm 10% tỷ lệ 1 ăn 70 lần, kết quả trúng được đối chiếu với 02 số cuối của giải đặc biệt; dạng Lô được quy ước số tiền đánh bằng điểm (1 điểm = 23.000 đồng) tỷ lệ 1 ăn 4 lần, kết quả trúng được đối chiếu với 02 số cuối của tất cả các giải từ giải 7 đến giải đặc biệt; dạng Càn số tiền đánh được giữ nguyên tỷ lệ 1 ăn 400 lần, kết quả trúng được đối chiếu với 03 số cuối của giải đặc biệt; dạng Xiên được quy ước số tiền đánh bằng điểm (1 điểm = 10.000 đồng), Xiên 2 là người đánh phải đánh 02 cặp số mỗi cặp số 02 chữ số, kết quả trúng được đối chiếu với 02 số cuối của tất cả các giải tỷ lệ 1 ăn 10 lần, Xiên 3 là người đánh phải đánh 03 cặp số mỗi cặp số 02 chữ số, kết quả trúng được đối chiếu với 02 số cuối của tất cả các giải tỷ lệ 1 ăn 40 lần. Khi người mua đề đến gặp A mua đề thì A sử dụng một quyển sổ nhỏ hiệu Writing và tờ giấy than (in) lót giữa 02 trang giấy rồi ghi hình thức đánh, số đánh, số tiền đánh, ngày tháng đánh và ký tên của A vào trang giấy. A đưa 01 trang giấy cho người đánh và giữ lại 01 trang giấy. Sau đó, A tiếp tục lấy các con số dưới hình thức xiên và càn ở trong các phơ đề của quyển sổ Writing ghi vào quyển tập học sinh có chữ SV TEEN, các con số dưới hình thức lô A ghi vào tờ giấy A4.

Đến khoảng 17 giờ ngày 03/10/2017, A đang ghi đề cho Nguyễn Văn F, Nguyễn Văn E và Nguyễn Văn G tại quán nước của A thì bị Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Đoàn công an K phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên người Nguyễn Văn F 01 tờ phơ đề viết dưới dạng mực in với số tiền 460.000 đồng ghi ngày 03.10.2017 có chữ ký của A. Thu giữ trên người Nguyễn Văn E một tờ phơ đề dưới dạng mực in với số tiền 1.680.000 đồng ghi ngày 03.10.2017 có chữ ký của A; Thu giữ trên người Nguyễn Văn G một tờ phơ đề viết dưới dạng mực in với số tiền 130.000 đồng ghi ngày 03.10.2017 có chữ ký của A; Thu giữ trên bàn tại quán nước của A một quyển tập học sinh có chữ SV TEEN gồm 26 tờ ghi nhận các

con số dưới hình thức xiên 2 và xiên 3 có chữ ký của Trương Công A, 01 tờ giấy A4 đề ngày 03.10.2017 có ghi các con số dưới dạng lô có chữ ký của A, 01 quyển sổ có chữ WRITING lưu 19 tờ phơ đề bên trong có các con số dưới dạng Lô, Đề, Càng và Xiên ghi ngày 03.10.2017 và có chữ ký của Trương Công A với tổng số tiền 7.535.000 đồng; 01 giấy than (in), 01 cây bút mực màu xanh có chữ TL – SUNBEAM và 130.000 đồng. Trương Công A tự nguyện giao nộp 5.768.000 đồng (số tiền thu lợi từ việc ghi sổ đề) và 01 Điện thoại di động hiệu Nokia 730, màu đen. Đến ngày 23.5.2018 A tiếp tục giao nộp 1.637.000 đồng (số tiền thu lợi từ việc ghi sổ đề).

Căn cứ vào kết quả sổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 03.10.2017 đối chiếu với 19 tờ phơ đề thu giữ của A thì không có người mua đề nào trúng.

Trương Công A khai nhận: A đã đánh bạc với nhiều người dưới hình thức số đề từ tháng 8 năm 2017, những người không rõ lai lịch và hiện nay các phơ đề A không còn lưu giữ nên A không nhớ cụ thể đã bán số đề cho những ai và đã bán số đề cho bao nhiêu người nên không có căn cứ xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 49/CT-VKS-TP ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Công A phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248 bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Công A mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 đến 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trương Công A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 49/CT-VKS-TP ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng hơn 17 giờ ngày 03.10.2017 tại thôn K2, xã K, huyện W. Bị cáo Trương Công A đã trực tiếp làm cái và bán số đề với hình thức Lô, Đề, Xiên và Càng cho nhiều người với tổng số tiền 7.535.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vì vậy, Cáo trạng số Cáo trạng số 49/CT-VKS-TP ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Trương Công A về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được hành vi Đánh bạc là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì bản tính tham lam muốn có tiền tiêu xài bị cáo vẫn cố tình đứng ra ghi đề để thu lợi bất chính. Hành vi đánh bạc của bị cáo là tệ nạn xã hội là nguyên nhân dẫn tới các hành vi vi phạm pháp luật khác làm ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền thu lợi từ việc đánh bạc, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo tự cải tạo lấy bản thân cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tang vật chứng: Đối với số tiền 7.535.000 đồng (trong đó 130.000 đồng thu giữ lúc bắt quả tang và 7.405.000 đồng A giao nộp cho Cơ quan điều tra) theo biên lai thu tiền số 0002130 ngày 24/5/2018 đã chuyển vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với một tờ phơ đề viết dưới dạng mực in với số tiền 130.000 đồng ghi ngày 03.10.2017 có chữ ký của A Thu giữ trên người Nguyễn Văn G, 01 tờ phơ đề

viết dưới dạng mực in với số tiền 460.000 đồng ghi ngày 03.10.2017 có chữ ký của A thu giữ trên người Nguyễn Văn F, một tờ phơ đề dưới dạng mực in với số tiền 1.680.000 đồng ghi ngày 03.10.2017 có chữ ký của A thu giữ trên người Nguyễn Văn E; 01 quyển tập học sinh có chữ SV TEEN gồm 26 tờ ghi nhận các con số dưới hình thức xiên 2 và xiên 3 có chữ ký của Trương Công A, 01 tờ giấy A4 đề ngày 03.10.2017 có ghi các con số dưới dạng lô và có chữ ký của A, 01 quyển sổ có chữ WRITING lưu 19 tờ phơ đề bên trong có các con số dưới dạng lô, đề, càn và xiên ghi ngày 03.10.2017 và có chữ ký của Trương Công A với tổng số tiền 7.535.000 đồng; 01 giấy than (in), 01 cây bút mực màu xanh có chữ TL – SUNBEAM được lưu giữ hồ sơ vụ án nên vẫn tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 Điện thoại di động hiệu Nokia 730, màu đen của A giao nộp do không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho A là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trương Công A phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Trương Công A mức án **09(chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **18(mười tám)** tháng kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Giao bị cáo cho UBND xã K, huyện W, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền đánh bạc là 7.535.000đ (bảy triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002130 ngày 24/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

[3] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt các bị cáo. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Trí